CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-330/DBQG

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái sẽ xuống, trạm Phú Thọ sẽ biến đổi chậm với xu thế xuống.

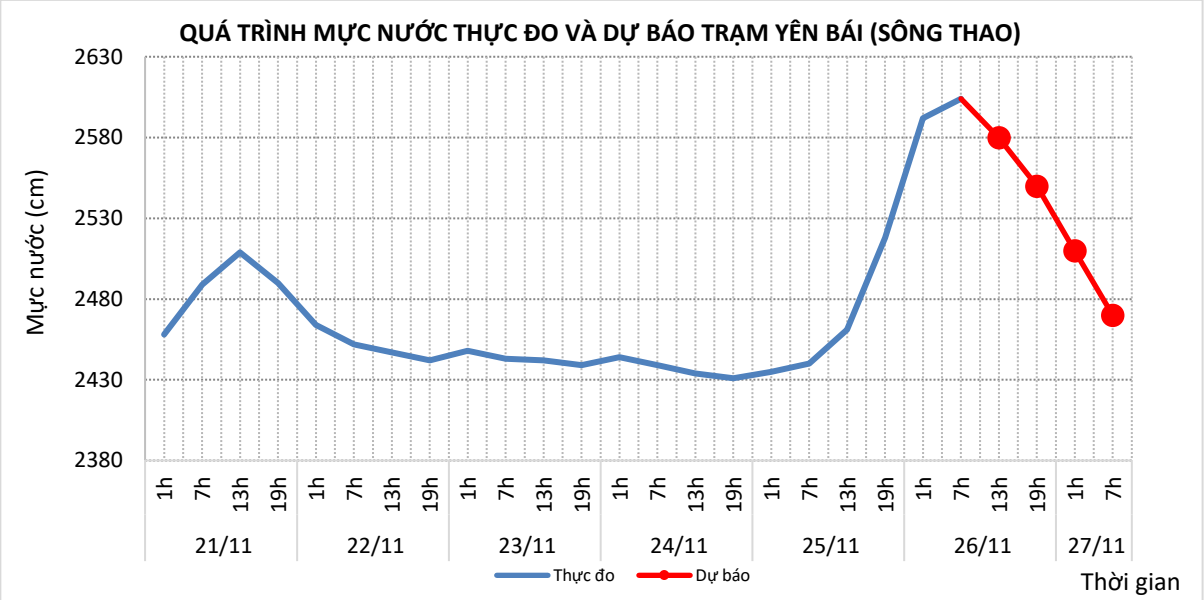

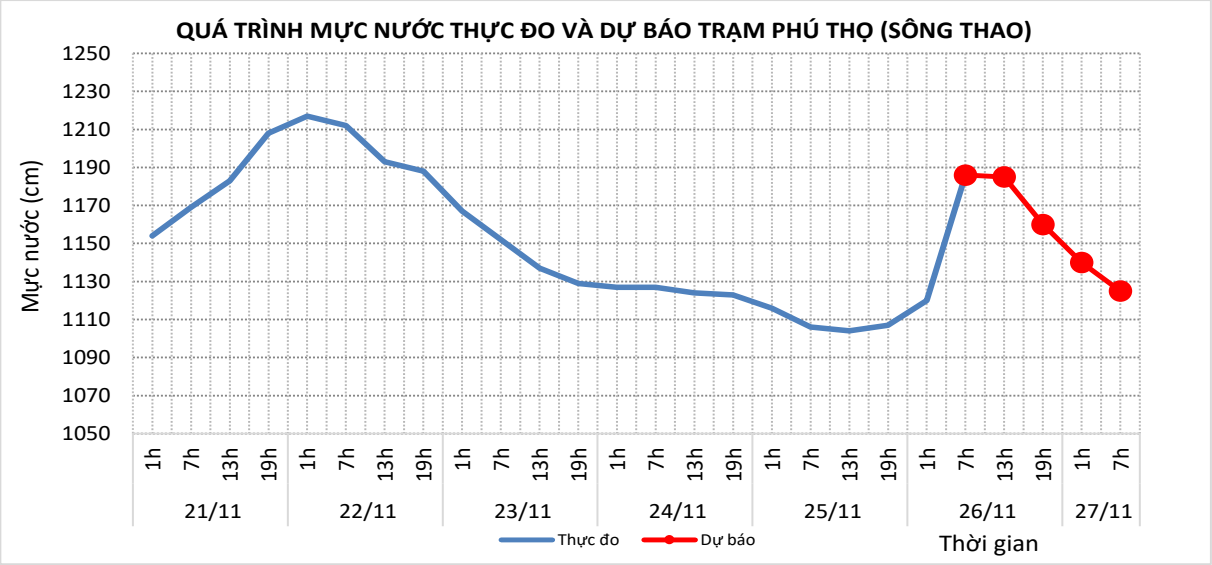

1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.

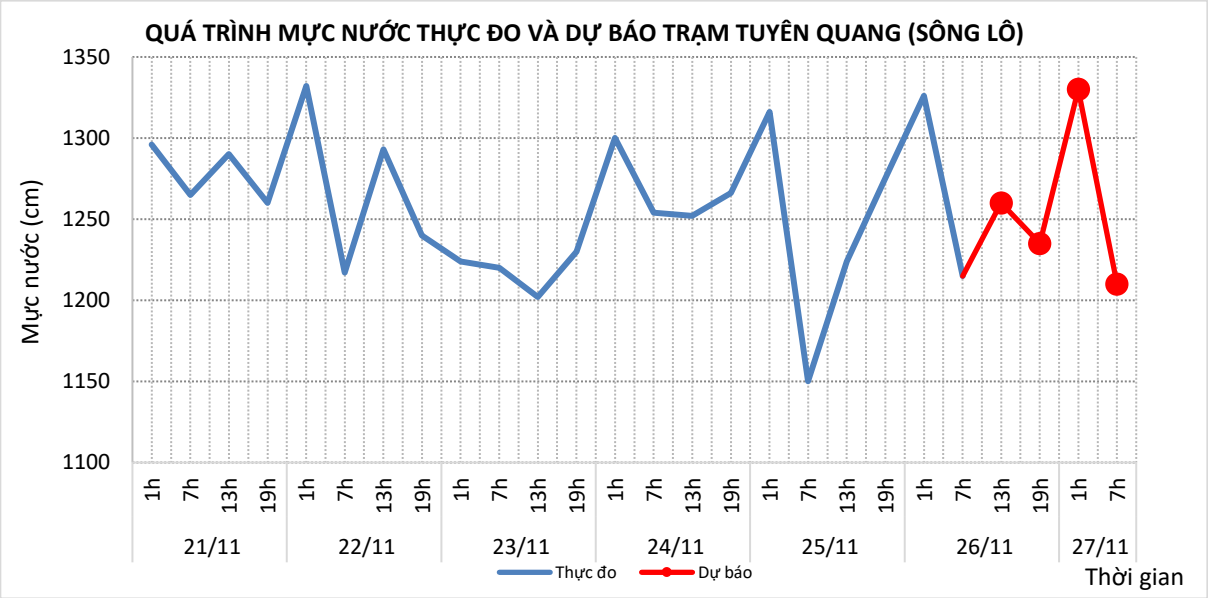

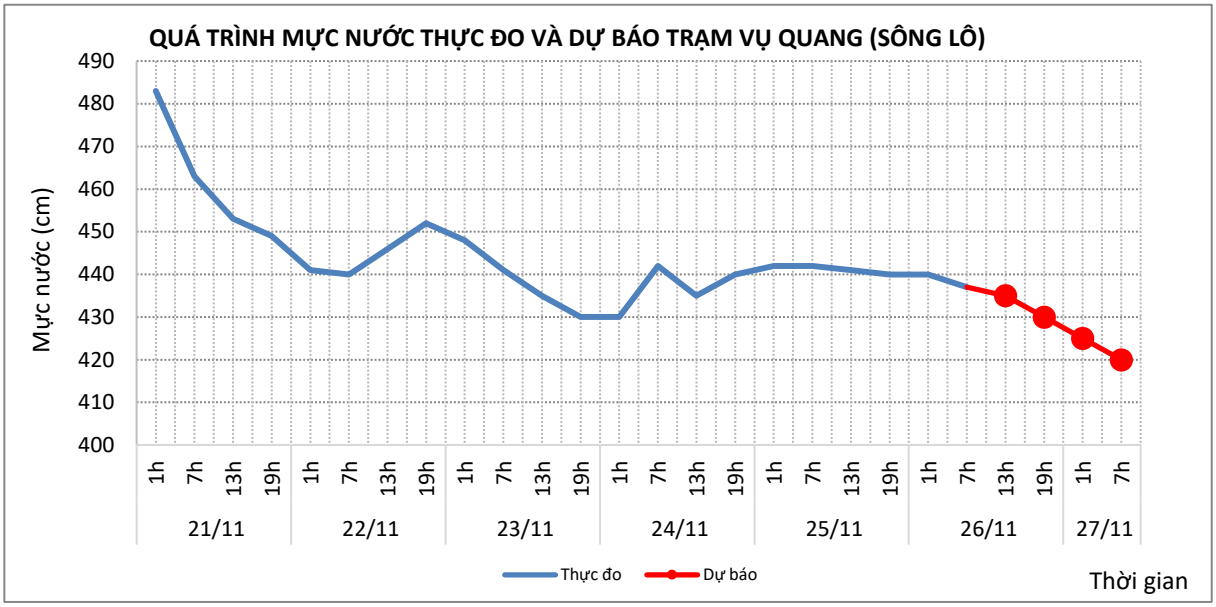

1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

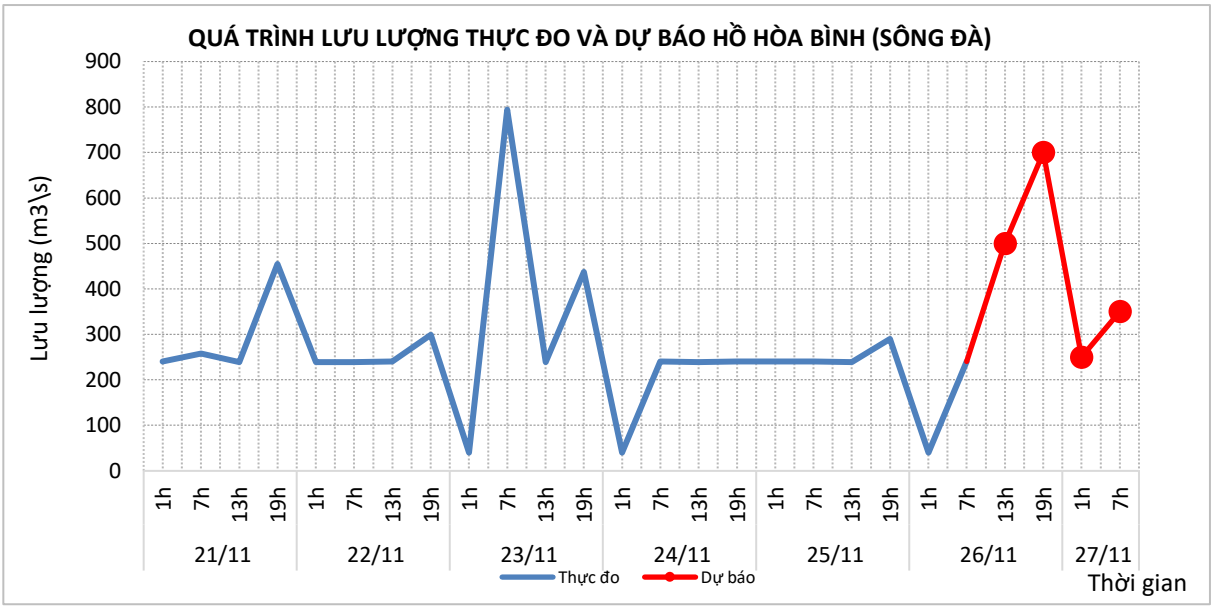

1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 48 giờ qua, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 48 giờ tới, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

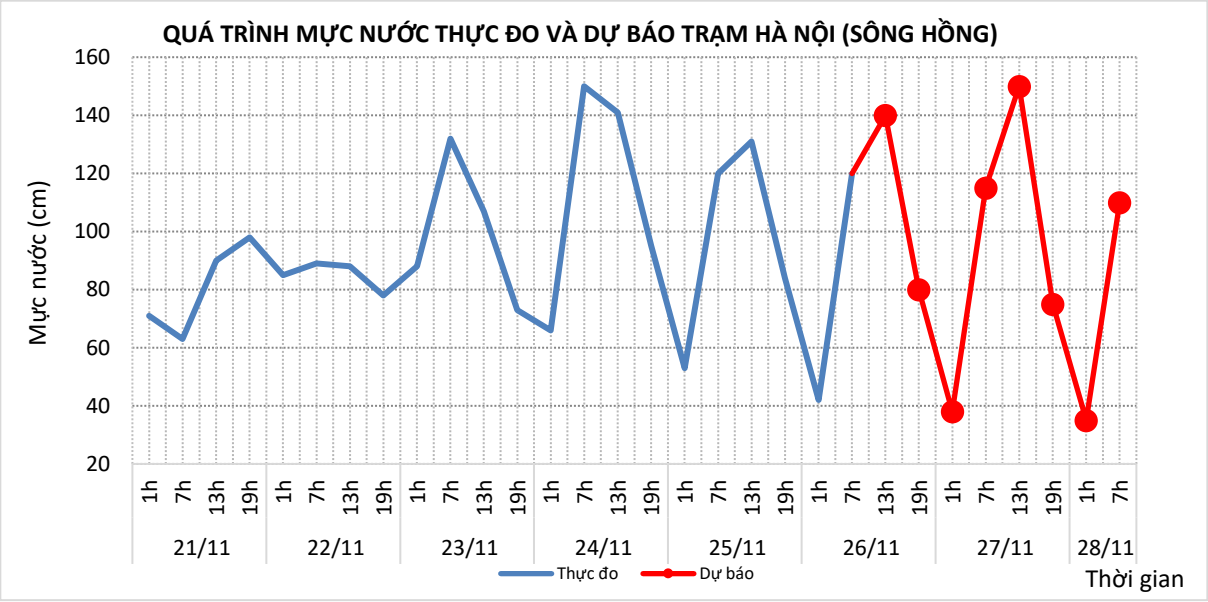

2. Lưu vực sông Thái Bình

2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.

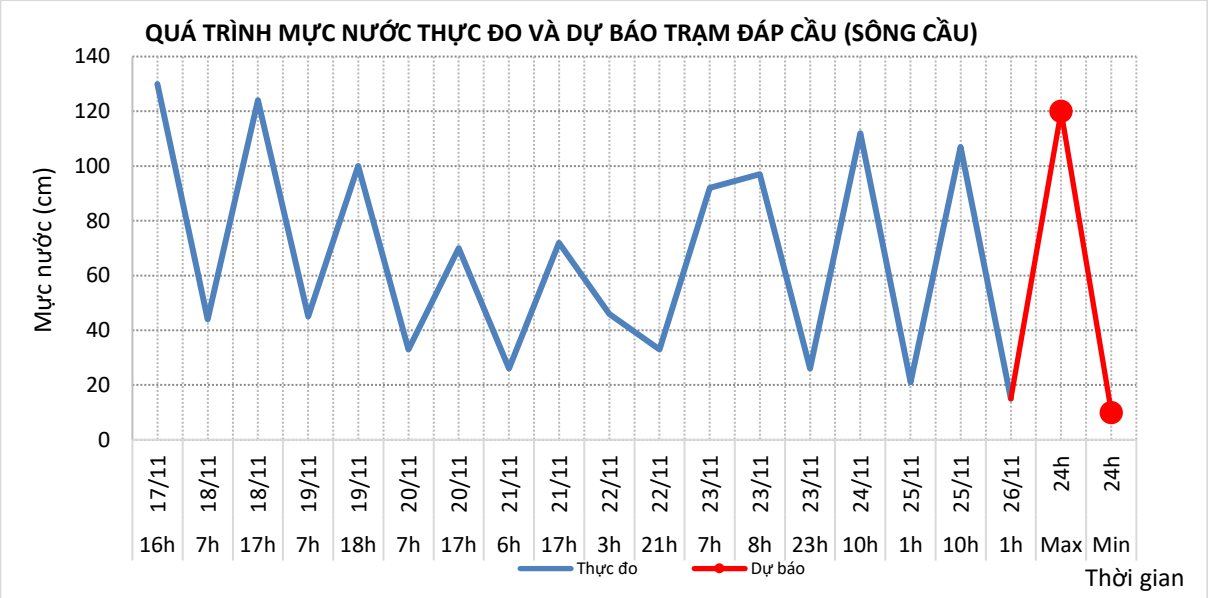

2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tơi, mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo triều.

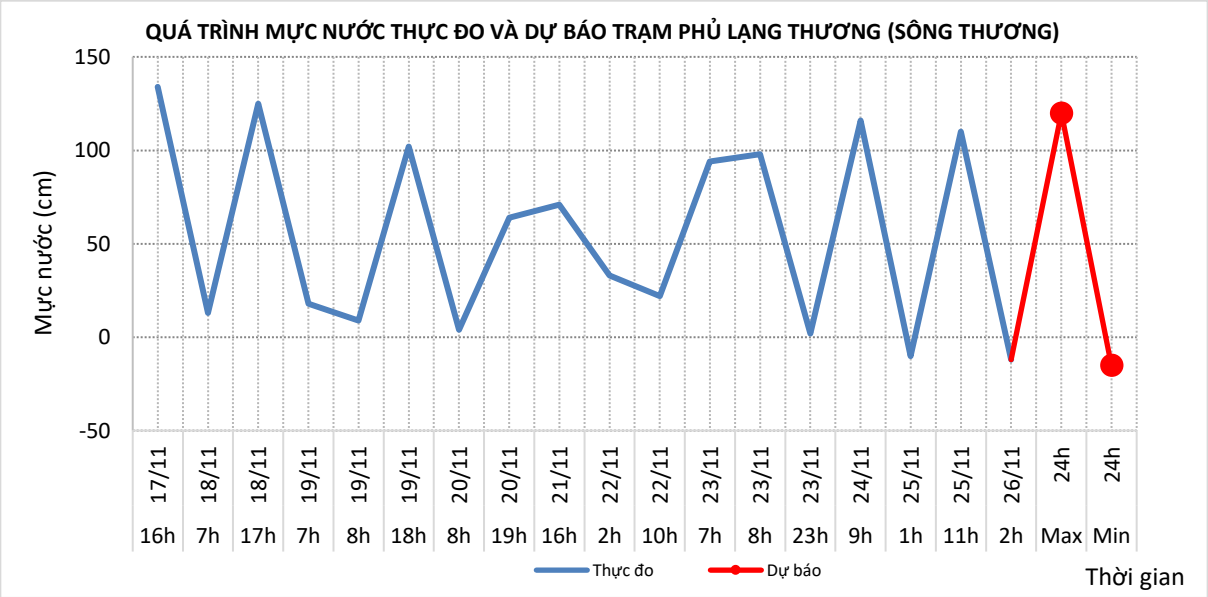

2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo triều.

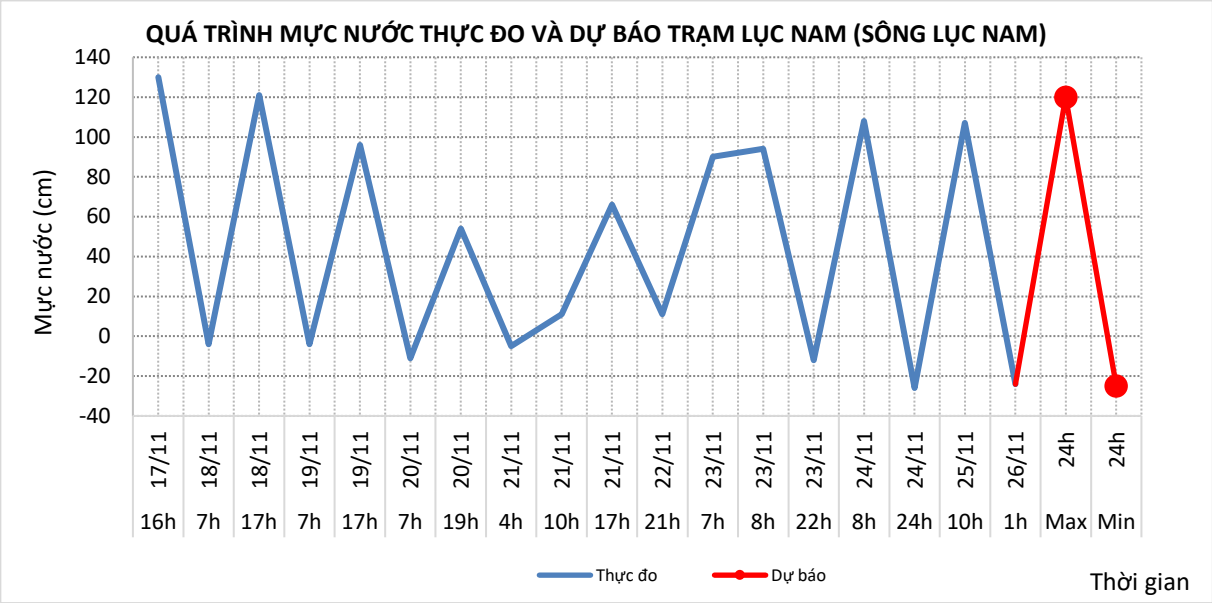

2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,25m; thấp nhất là -0,30m.

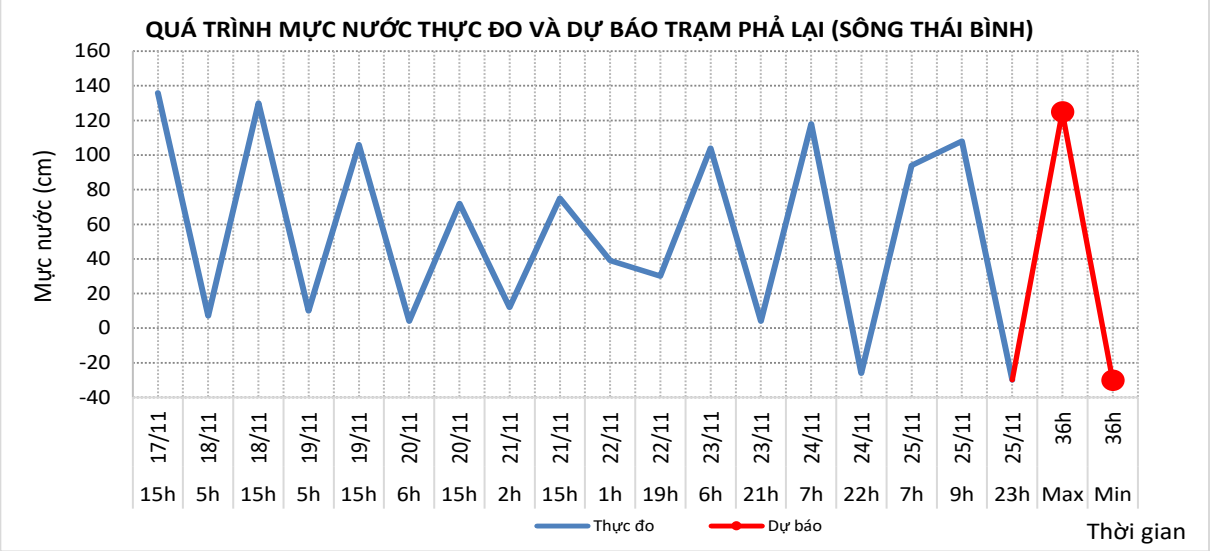

3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm theo xu thế xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

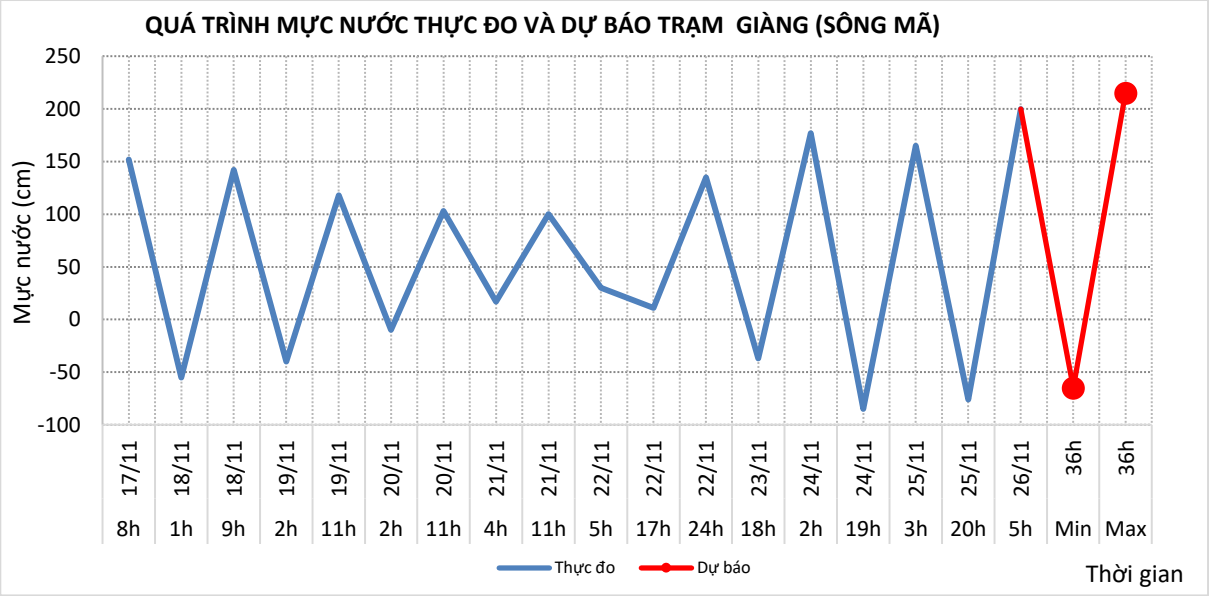

3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

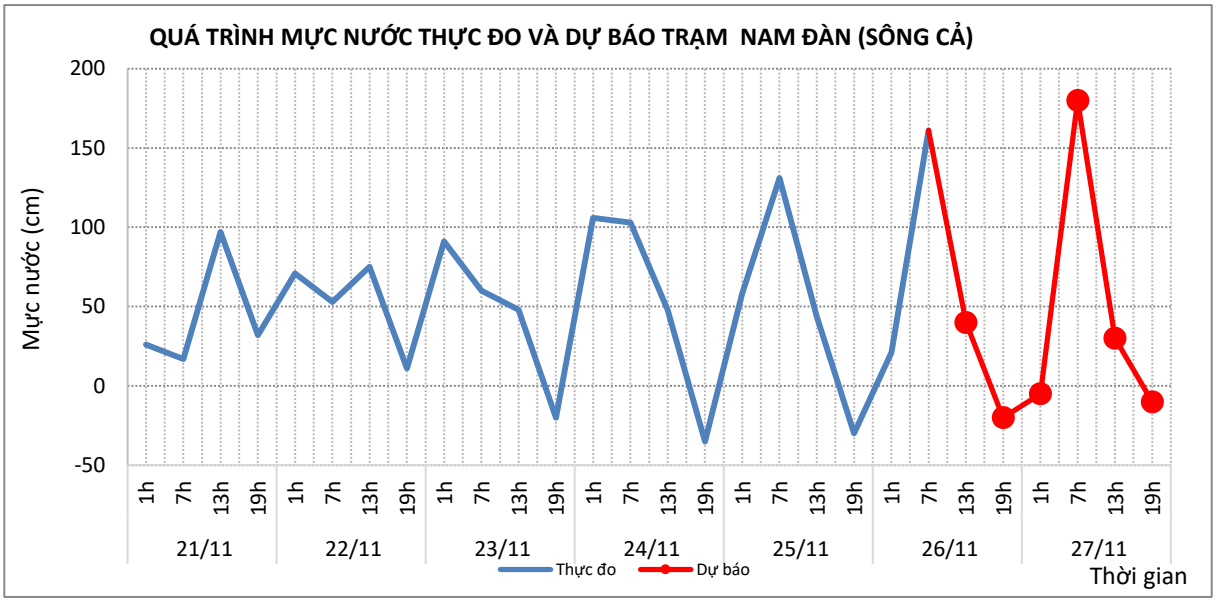

3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.

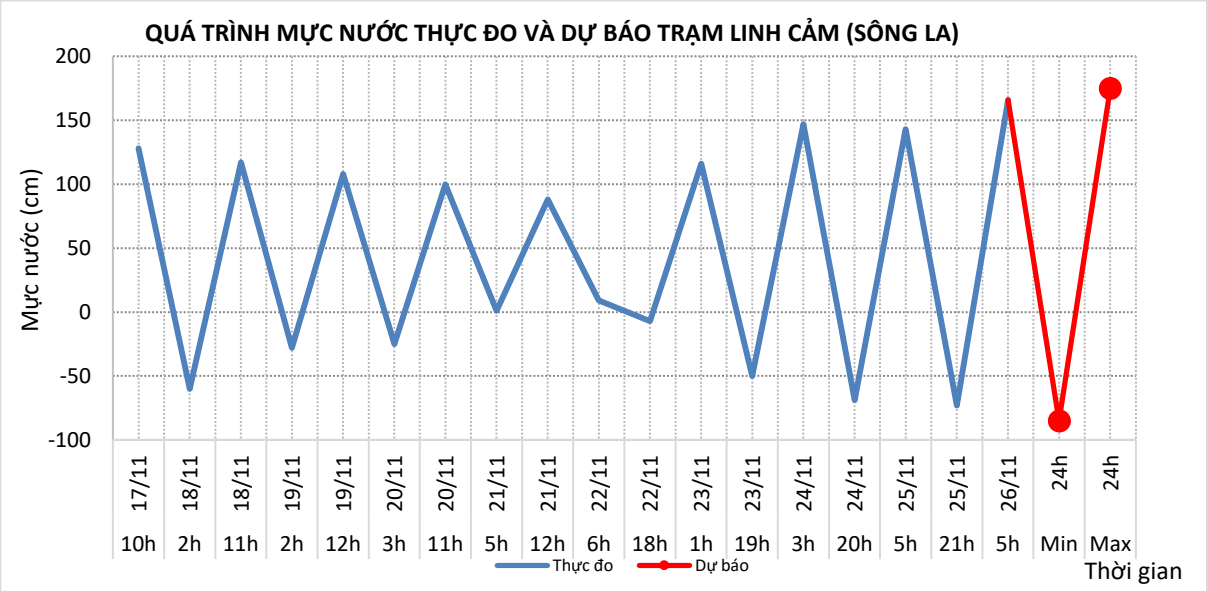

3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước thượng lưu sông có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

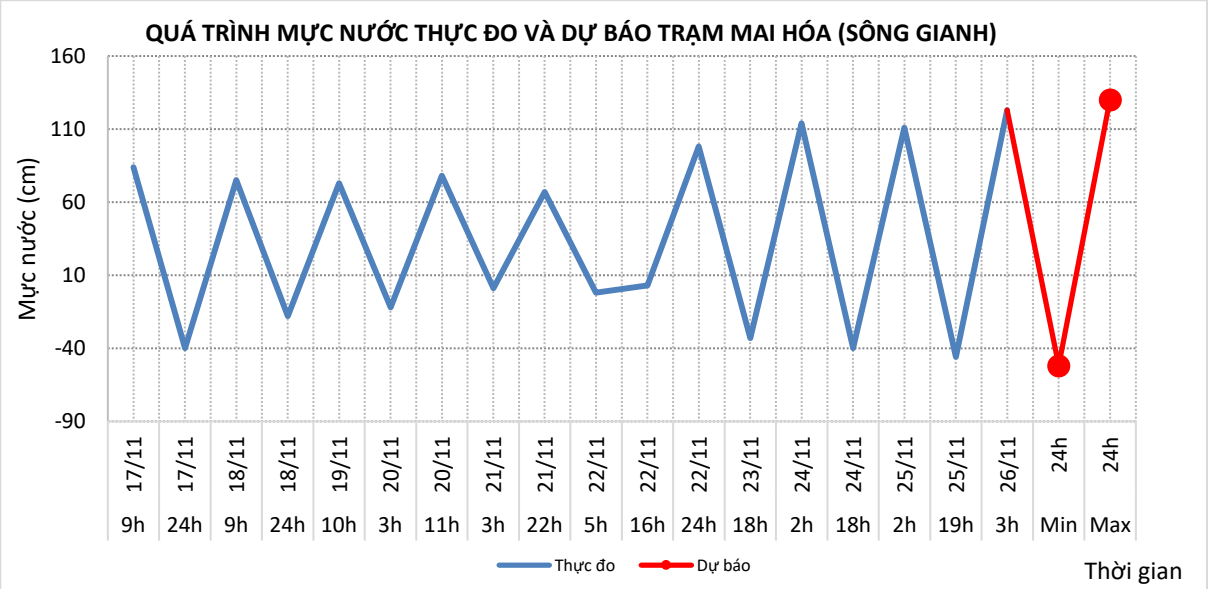

3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, lũ trên sông Hương dao động ở trên mức báo động(BĐ) 1. Mực nước lúc 07 giờ ngày 26/11 tại trạm Kim Long 1,32m, trên BĐ1 0,32m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông dao động ở trên mức BĐ1.

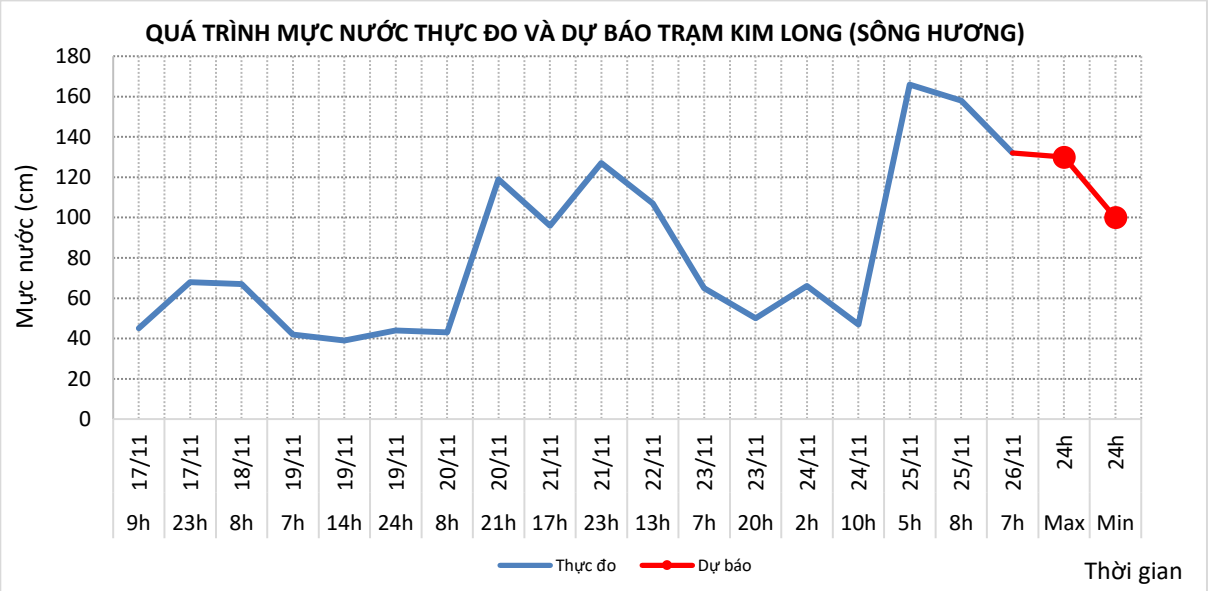

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên các sông đang dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông sẽ tiếp tục dao động

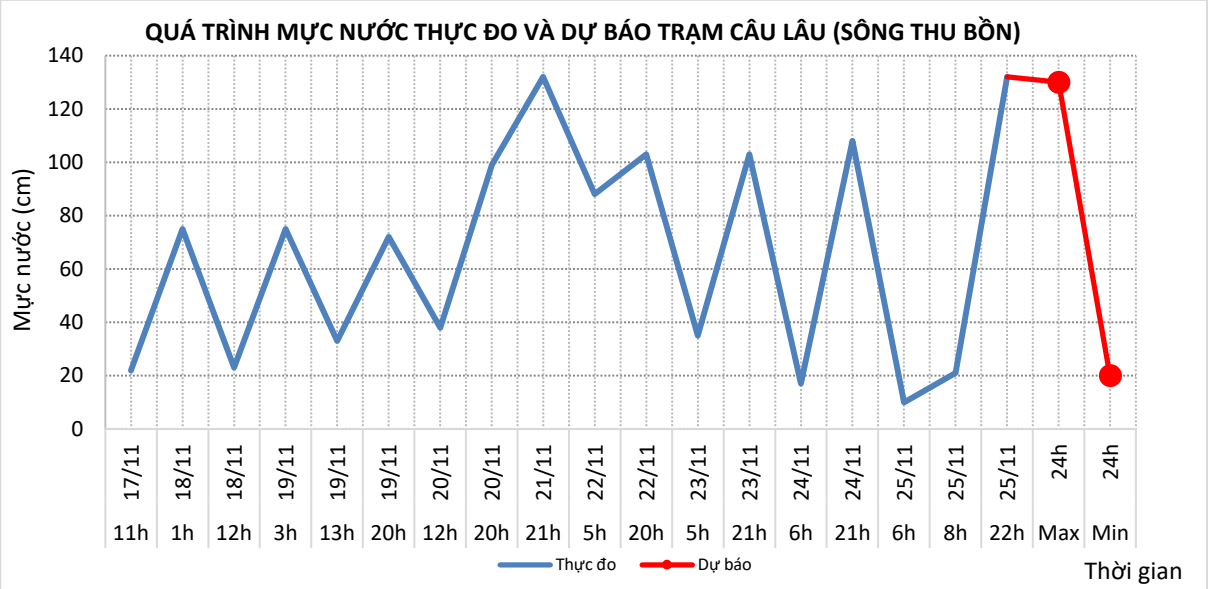

4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên các sông lên, trên sông Vệ đã xuất hiện lũ nhỏ. Mực nước lúc 07 giờ trên sông Vệ tại trạm sông Vệ là 2,66m, trên BĐ1 0,16m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông dao động ở trên dưới mức BĐ1.

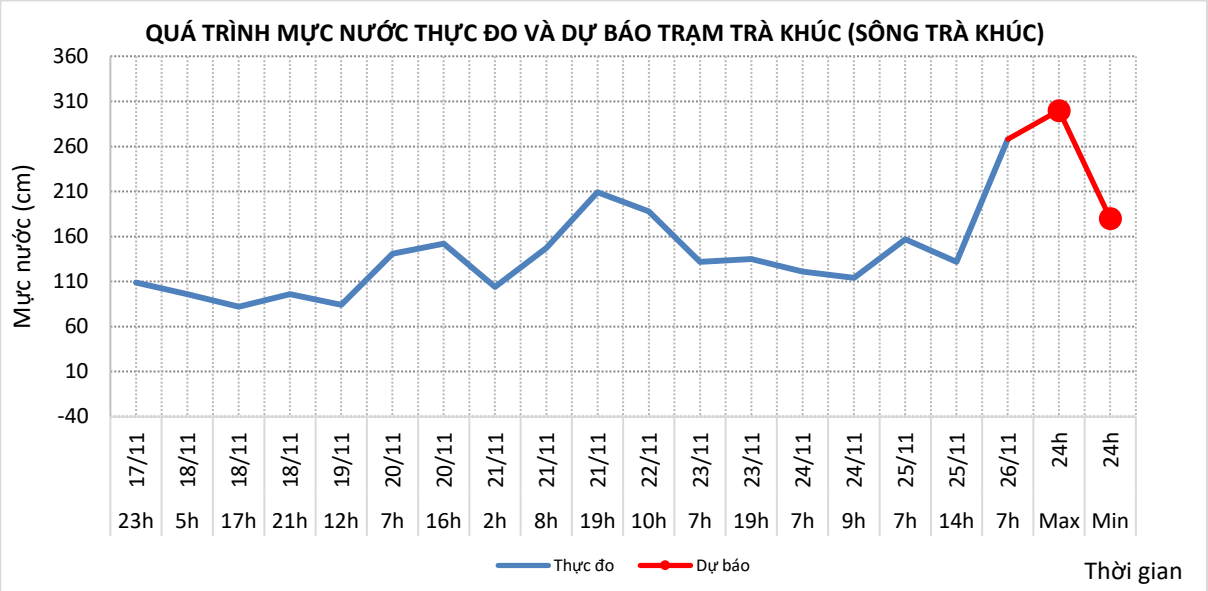

4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên hạ lưu sông Kôn đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên hạ lưu sông Kôn có dao động.

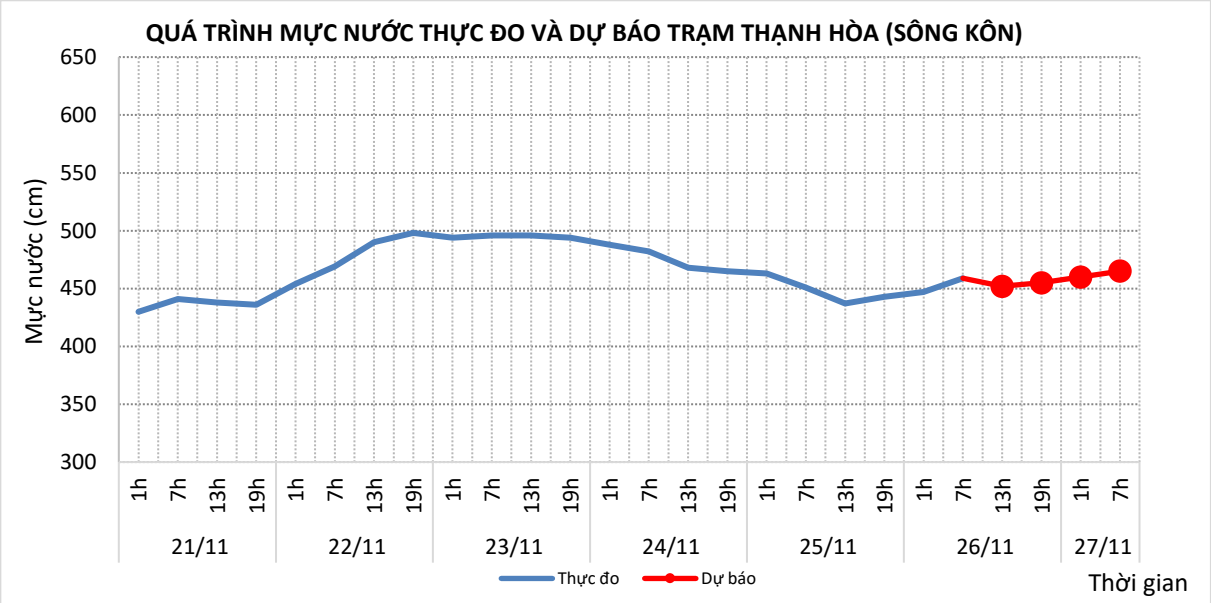

4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

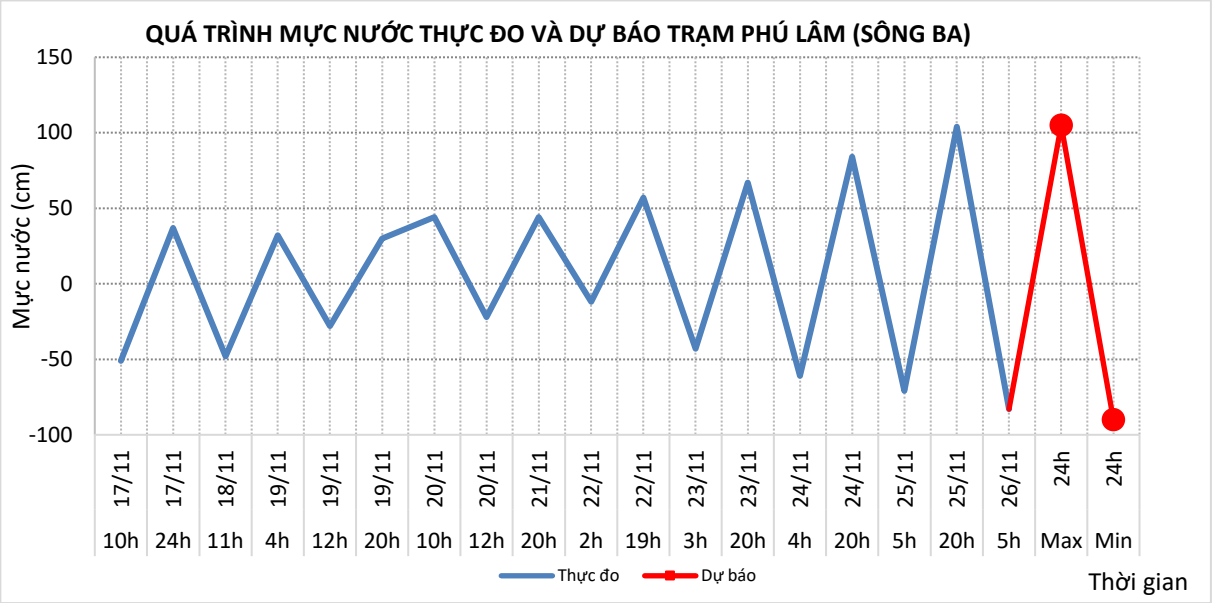

5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

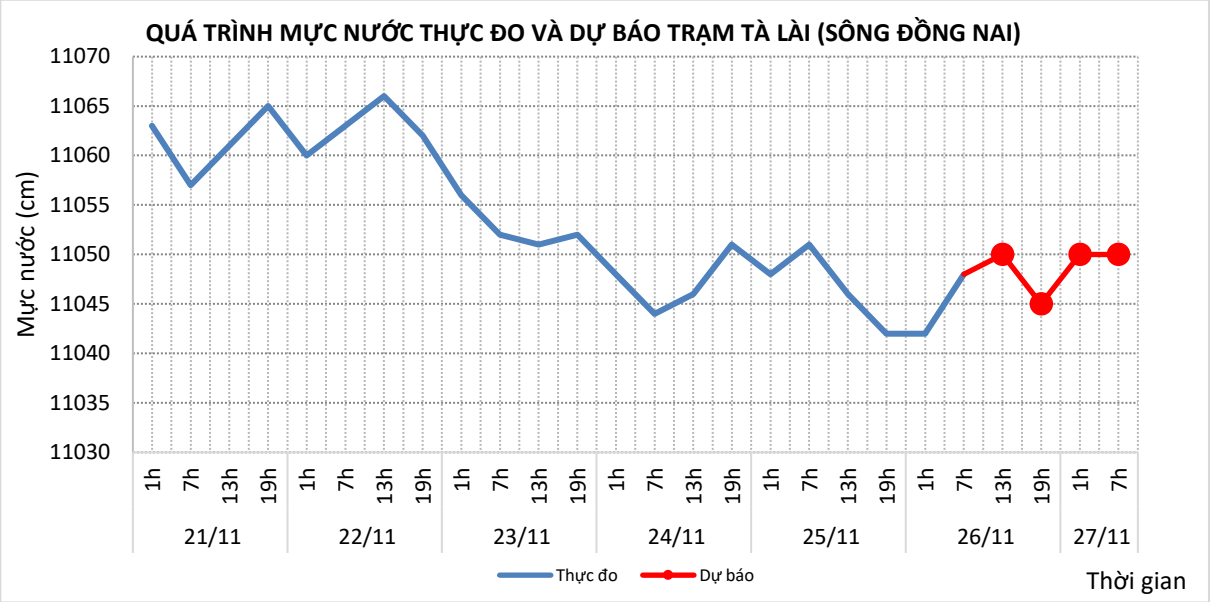

5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.

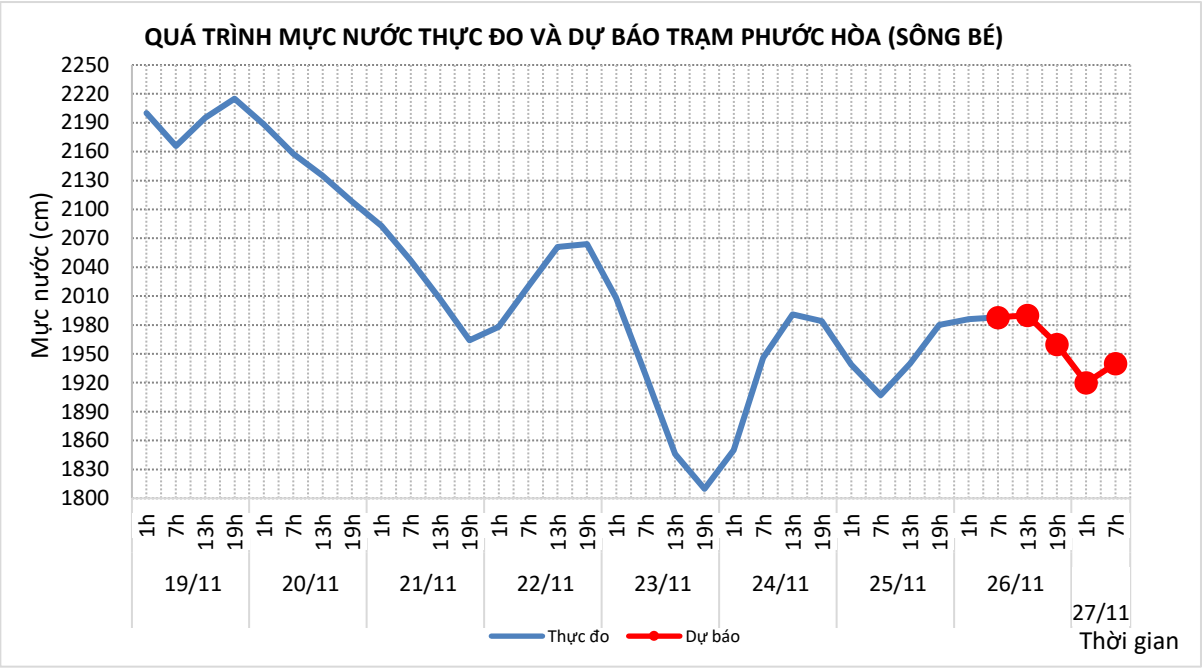

6. Lưu vực sông Mê Công

6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

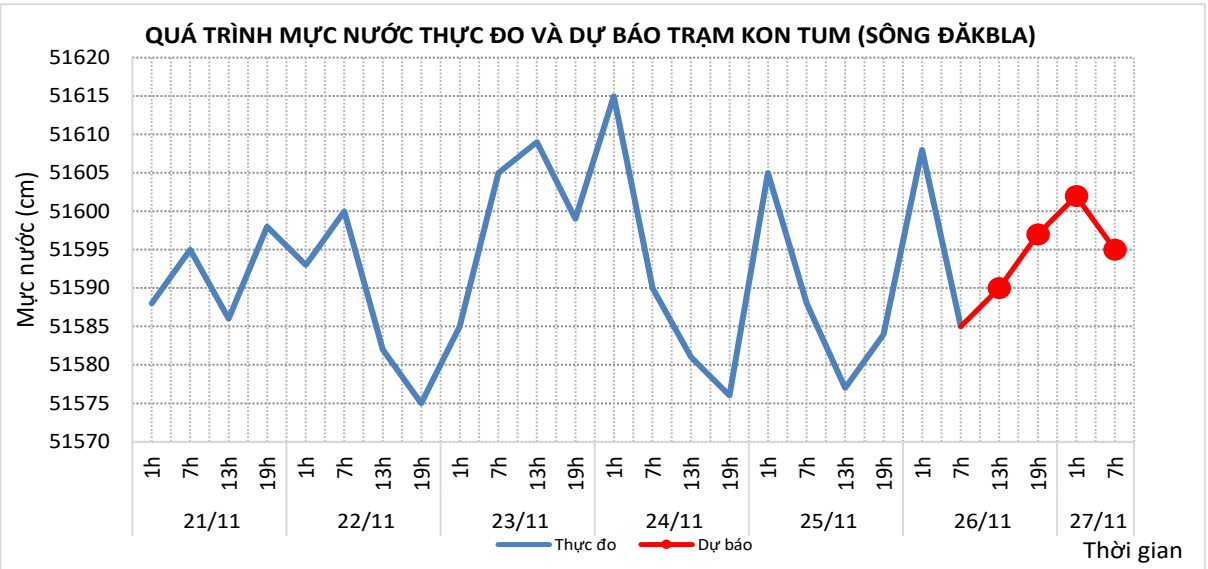

6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế xuống dần. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

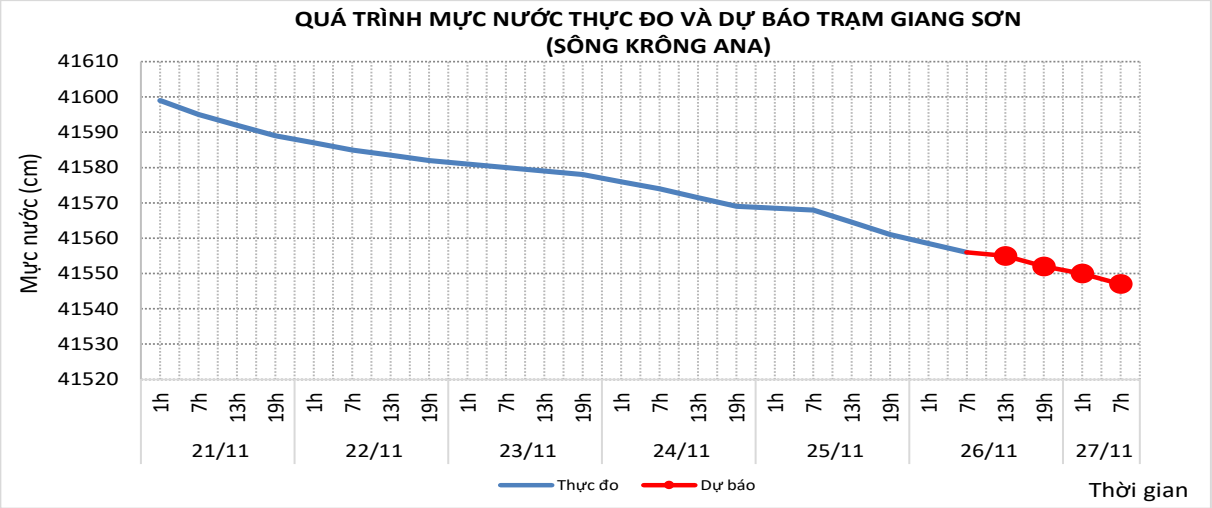

6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất ngày 25/11, trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,07m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,18m

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 5 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 30/11, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,90m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,03m

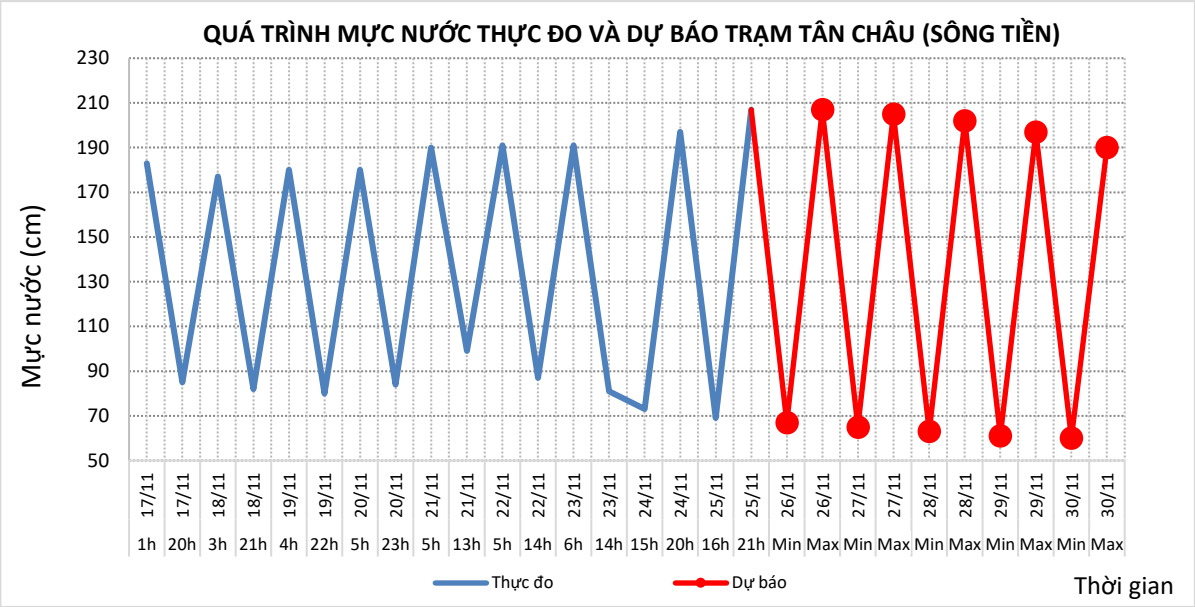

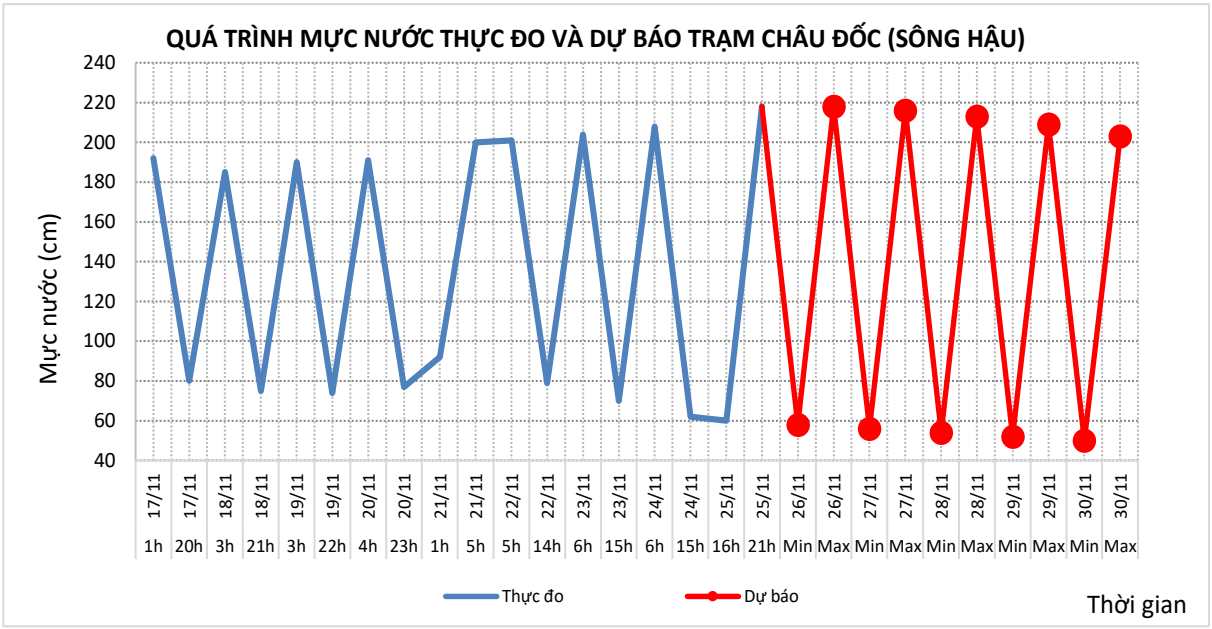
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
240
220
200
180
160
140
120
100
80
60
40
17/11 1h
17/11 20h
18/11 3h
18/11 21h
19/11 3h
19/11 22h
20/11 4h
20/11 23h
21/11 1h
21/11 5h
22/11 5h
22/11 14h
23/11 6h
23/11 15h
24/11 6h
24/11 15h
25/11 16h
25/11 21h
26/11 Min
26/11 Max
27/11 Min
27/11 Max
28/11 Min
28/11 Max
29/11 Min
29/11 Max
30/11 Min
30/11 Max
Thực đo
Dự báo
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-25/11	19h-25/11	1h-26/11	7h-26/11	13h-26/11	19h-26/11	1h-27/11	7h-27/11	13h-27/11	19h-27/11	1h-28/11	7h-28/11
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	239	290	40	240	500 ↑	700 ↑	250 ↓	350 ↑				
Thao	Yên Bái	2461	2518	2592	2604	2580 ↓	2550 ↓	2510 ↓	2470 ↓				
Thao	Phú Thọ	1104	1107	1120	1186	1185 ↓	1160 ↓	1140 ↓	1125 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1224	1275	1326	1215	1260 ↑	1235 ↓	1330 ↑	1210 ↓				
Lô	Vụ Quang	441	440	440	437	435 ↓	430 ↓	425 ↓	420 ↓				
Hồng	Hà Nội	131	84	42	120	140 ↑	80 ↓	38 ↓	115 ↑	150 ↑	75 ↓	35 ↓	110 ↑
Cả	Nam Đàn	44	-30	21	161	40 ↓	-20 ↓	-5 ↑	180 ↑	30 ↓	-10 ↓		
Kôn	Thạnh Hòa	437	443	447	459	452 ↓	455 ↑	460 ↑	465 ↑				
Đồng Nai	Tà Lài	11046	11042	11042	11048	11050 ↑	11045 ↓	11050 ↑	11050 →				
Bé	Phước Hòa	1940	1980	1986	1988	1990 ↑	1960 ↓	1920 ↓	1940 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51577	51584	51608	51585	51590 ↑	51597 ↑	51602 ↑	51595 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41567	41561	41557	41556	41555 ↓	41552 ↓	41550 ↓	41547 ↓				

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)		Dự báo 24h và 36h tới (cm)	
		Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất	Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất
Cầu	Đáp Cầu	107 ↓	15 ↓	120 ↑	10 ↓
Thương	Phủ Lạng Thương	110 ↓	-12 ↓	120 ↑	-15 ↓
Lục Nam	Lục Nam	107 ↓	-24 ↓	120 ↑	-25 ↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	108 ↓	-30 ↓	125 ↑	-30 →
Mã	Giàng (**)	200 ↑	-85 →	215 ↑	-65 ↑
La	Linh Cảm	166 ↑	-73 ↓	175 ↑	-85 ↓
Gianh	Mai Hóa	123 ↑	-46 ↓	130 ↑	-52 ↓
Hương	Kim Long	158 ↓	132 ↑	130 ↓	100 ↓
Thu Bồn	Câu Lâu	132 ↑	21 ↑	130 ↓	20 ↓
Trà Khúc	Trà Khúc	268 ↑	132 ↑	300 ↑	180 ↑
Đà Rằng	Phú Lâm	104 ↑	-83 ↓	105 ↑	-90 ↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		25/11		26/11		27/11		28/11		29/11		30/11		25/11		26/11		27/11		28/11		29/11		30/11	
Sông Tiền	Tân Châu	207	↑	207	→	205	↓	202	↓	197	↓	190	↓	69	↓	67	↓	65	↓	63	↓	61	↓	60	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	218	↑	218	→	216	↓	213	↓	209	↓	203	↓	60	↓	58	↓	56	↓	54	↓	52	↓	50	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10 giờ 30 ngày 27/11

Tin phát lúc: 10 giờ 30 phút

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Nguyễn Thị Như Quỳnh